TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2027/HS-ST
Ngày 07-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa – là cán bộ hưu trí

2. Ông Lê Văn Toàn – là giáo viên đã nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương là Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 25/7/2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Minh N** (tên gọi khác: Trắng), sinh năm 2005; nơi sinh: Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Trần Hùng A và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 20/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 1 thuộc Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng cho đến nay.

2. **Nguyễn Minh D**, sinh ngày 26/8/2008; nơi sinh: Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: 01, cụ thể: Ngày 08/10/2024 Nguyễn Minh D bị Công an xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là Công an phường T, tỉnh Lâm Đồng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Quyết định số 03/QĐ-XPHC, với hình thức xử phạt: "Cảnh cáo".

Bị cáo bị bắt giữ ngày 20/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực 1 thuộc Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Lâm Đồng cho đến nay.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Minh D: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1987. Cùng địa chỉ: thôn T, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh D: Luật sư Nguyễn Văn H – Cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Anh T, sinh ngày 23/4/2009.

Người đại diện theo pháp luật của anh Bùi Anh T: ông Bùi Minh T, sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: thôn 2, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn T, xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng).

Tại phiên tòa, vắng mặt ông Bùi Minh Tg (cha ruột của Bùi Anh T) không rõ lý do; những người còn lại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/12/2024, Trần Minh N rủ Nguyễn Minh D mua ma tuý để sử dụng thì D đồng ý. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 86L3 – 3950 đến nhà N tại thôn T, xã V, thành phố , tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng) chở N đến bãi biển gần nhà N ngồi chơi. Lúc này, N sử dụng điện thoại hiệu Iphone 13 Promax màu xám nhắn tin rủ Bùi Anh T cùng sử dụng ma tuý thì T đồng ý. Sau đó D điều khiển xe chở N đến nhà T rủ T về lại bãi biển trên để góp tiền mua ma tuý sử dụng. Tại đây, N, D và T mỗi người góp 50.000 đồng đưa cho N giữ 150.000 đồng. Sau khi góp tiền xong, N gọi điện cho 01 người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 gói ma tuý đá với giá 100.000 đồng thì T đồng ý bán và hẹn N đến ngã tư đường Âu Cơ – Xoài Khọm thuộc xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) để nhận ma tuý. Dự chở N, T đến điểm hẹn đứng chờ khoảng 10 phút thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân) đến đưa cho N 01 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong có chứa ma tuý đá, N hỏi mua 01 nỏ thuỷ tinh thì người đàn ông đồng ý bán với giá 50.000 đồng rồi nhận tổng cộng 150.000 đồng từ N. Mua được ma túy và nỏ thủy tinh, N, D và T đi đến căn nhà bỏ hoang thuộc thôn T, xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng) để sử dụng ma tuý. Tại đây, D lấy chai nhựa đục 02 lỗ trên nắp chai, gắn ống hút nhựa và nỏ thuỷ tinh vào thành bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Nhựt đưa gói ma tuý đá cho Tuấn cắt đổ hết vào trong nỏ thuỷ tinh rồi N, T và D lần lượt sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày, khi D, T và N đang tổ chức sử dụng ma túy thì Công an xã Tiến Thành bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ trên nền bê tông của căn nhà hoang:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có gắn nhãn hiệu nước tăng lực Sting, có nắp đậy màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ có gắn 01 ống hút nước giải khát và 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh được uốn cong và thổi phồng 01 đầu, bên trong đầu thổi phồng có chứa chất rắn màu vàng nhạt (được ký hiệu là M1 khi giám định).

+ 01 vỏ nylon không màu, hàn kín 01 đầu, 01 đầu hở, có kích thước khoảng 1,2 x 2,7 cm, có chứa tinh thể màu trắng (được ký hiệu là M2 khi giám định).

+ 01 chiếc bật lửa có ghi chữ Vạn Xuân trên thân vỏ.

- Thu giữ của Trần Minh N: 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 Promax, màu xám.

- Thu giữ của Nguyễn Minh D:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ.

+ 01 chiếc xe mô tô hiệu Taurus, màu đen bạc, biển số 86L3 – 3950.

** Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng như sau:*

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ thu giữ của Nguyễn Minh D xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận trả lại cho D.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Taurus, màu đen bạc, biển số 86L3 – 3950, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của Nguyễn Minh D), bà Nguyễn Thị T không biết Nguyễn Minh D mượn chiếc xe mô tô trên sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại xe mô tô này cho bà Nguyễn Thị T.

** Kết luận giám định số 1629/KL – KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng) đã kết luận:*

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0213 gam, là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0243 gam, là Methamphetamine.

Cáo trạng số 04/CT-VKSKV10-HS ngày 07/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố Trần Minh N và Nguyễn Minh D= về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Minh N và Nguyễn Minh D như Cáo Trạng số 04/CT-VKSKV10-HS ngày 07/7/2025. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, riêng đối với Nguyễn Minh D áp dụng thêm khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự để tuyên bố các bị cáo Trần Minh N và Nguyễn Minh D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo Trần Minh Nhựt mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D mức án 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a,c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị

Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: 02 phong bì niêm phong số 1629/1 và số 1629/2 đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có gắn nhãn hiệu nước tăng lực Sting, có nắp đậy màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 ống hút nước giải khát; 01 bật lửa có ghi chữ Vạn Xuân; tuyên trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xám cho bà Nguyễn Thị T.

Luật sư Nguyễn Văn H trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh D: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố Nguyễn Minh Dự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; tuy nhiên, bị cáo D là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân bị cáo đã rất hối hận về hành vi sai trái của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo D sớm hòa nhập cộng đồng.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi bản thân đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng; trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2024, Trần Minh N rủ Nguyễn Minh D và Bùi Anh Tn góp tiền mua ma túy để sử dụng thì được D và T đồng ý. Tại bãi biển ở thôn T, xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng), Nhựt, D và Tuấn mỗi người góp 50.000 đồng, tổng cộng là 150.000 đồng đưa cho N giữ. Sau khi góp tiền xong, N gọi điện cho 01 người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân) để mua 01 gói ma tuý đá với giá 100.000 đồng và 01 nỏ thuỷ tinh với giá 50.000 đồng và được một người đàn ông (không rõ lai lịch) giao. Mua được ma túy và nỏ thủy tinh, N, D và T đi đến căn nhà bỏ hoang thuộc thôn , xã V, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng) để sử dụng ma tuý. Tại đây, D lấy chai nhựa đục 02 lỗ trên nắp chai, gắn ống hút nhựa và nỏ thuỷ tinh vào thành bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, N đưa gói ma tuý đá cho T cắt đổ hết vào trong nỏ thuỷ tinh rồi N, T và D lần lượt sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày, khi D, T và N đang tổ chức sử dụng ma túy thì bị Công an xã Tiến Thành (nay là Công an phường Tiến Thành) bắt quả tang.

Hành vi của Trần Minh N, Nguyễn Minh D, Bùi Anh T góp tiền mua ma tuý và dụng cụ để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, trong đó Nguyễn Minh D và Bùi Anh T là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Do đó Trần Minh N, Nguyễn Minh D đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" với các tình tiết định khung hình phạt *"Đối với 02 người trở lên"* và *"Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi"* được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đối với Bùi Anh T, tính đến ngày 19/12/2024 thì T có độ tuổi là 15 tuổi 7 tháng 26 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo Trần Minh N là người khởi xướng, bị cáo Nguyễn Minh D có vai trò người thực hành tích cực.

[4] Bị cáo Trần Minh N không có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Minh D không có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt: với hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù có thời hạn để các bị cáo được giáo dục, cải tạo, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương; tuy nhiên, các bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cần cân nhắc áp dụng hình phạt phù hợp để các bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, sửa chữa sai lầm.

[6] Bị cáo Nguyễn Minh D là người dưới 18 tuổi phạm tội thuộc trường hợp "người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội" nên Tòa án sẽ áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 179 và khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[7] Đối tượng bán ma túy tên "T" và một người đàn ông giao ma túy cho bị cáo Trần Minh N, trong quá trình điều tra vụ án chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với các đối tượng này là đúng.

[8] Đối với anh Bùi Anh T mặc dù chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", nhưng đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên Tòa án kiến nghị Công an phường Tiến Thành xử lý vi phạm hành chính đối với Bùi Anh T theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: các vật chứng gồm: 02 phong bì niêm phong số 1629/1 và số 1629/2 đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có gắn nhãn hiệu nước tăng lực Sting,

có nắp đậy màu xanh, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 ống hút nước giải khát; 01 bật lửa có ghi chữ Vạn Xuân đều là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xám thu giữ của bị cáo Trần Minh Nt, tại phiên tòa bị cáo N khai đây là tài sản của bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của bị cáo), biên bản xác minh ngày 31/7/2025 của Tòa án và các tài liệu thu thập được xác định đúng là tài sản của bà Nguyễn Thị T, bà T không biết Trần Minh N sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị T. Các vật chứng khác đã được xử lý trong giai đoạn điều tra xét thấy đã đúng pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: căn cứ Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Minh N và Nguyễn Minh D phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Trần Minh N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/12/2024).

2.2. Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 179 và khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/12/2024).

3. Xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a,c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1629/1 và số 1629/2 đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có gắn nhãn hiệu nước tăng lực Sting, có nắp đậy màu xanh trên nắp có đục 02 lỗ, 01 ống hút nước giải khát; 01 bật lửa có ghi chữ Vạn Xuân.

3.2. Trả 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xám cho bà Nguyễn Thị T.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Lâm Đồng).

4. Án phí: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Minh N, Nguyễn Minh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kiến nghị Công an phường Tiến Thành xử lý vi phạm hành chính đối với anh Bùi Anh T theo quy định của pháp luật.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Công an phường Tiến Thành;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Phương